

tìm các từ mới.

Cách tiến hành: Trực quan, thảo luận, thực hành, thi đấu.

Bài tập 2:

- Giao việc: Tìm các từ chỉ đồ dùng học tập, từ chỉ hoạt động của HS, từ chỉ tính nét của HS.

- Các nhóm nhiều em ghi từ tìm được vào thẻ ghi gắn vào tờ giấy lớn của nhóm, có kẻ sẵn 3 nhóm từ. Xong, nhóm trưởng sẽ mang lên bảng.

- Nhóm nào tìm được nhiều từ và nhanh, đúng sẽ thắng.

- GV nhận xét – Tuyên dương.

- GV chốt lại.

Bài tập 2:

- Học cả lớp.

- 3 nhóm thi đấu.

Từ chỉ ĐDH T	Từ chỉ HĐ của HS	Từ chỉ tính nét của HS
Bút	Đọc	Chăm
Vở	Vẽ	chỉ
Bảng	Hát	Thật thà
con	...	Khiêm
...		tốn
		...

Hoạt động 3: Luyện tập về Câu

Mục tiêu: Biết dùng từ đặt thành câu.

Cách tiến hành: Trực quan, thảo luận, thực hành, thi đấu.

Bài tập 3:

GV : Các em đã biết chọn từ, tìm từ. Bây giờ chúng ta sẽ tập dùng từ để đặt thành 1 câu nói về người hoặc cảnh vật theo tranh.

- Treo tranh (2)

- GV: Hãy tìm hiểu xem:

+ Tranh vẽ cảnh gì?

+ Trong tranh có những ai?

+ Các bạn trong tranh đang làm gì?

- GV giao việc: Mỗi nhóm sẽ viết 1 câu nói về người hoặc cảnh vật trong mỗi tranh. Tự chọn tranh. Viết xong, dán lên bảng lớp.

- GV sửa chữa vài câu và so sánh với tranh về ý nghĩa.

- GV chốt lại: Khi trình bày sự việc, chúng ta dùng từ diễn đạt thành 1 câu nói để người khác hiểu được ý mình nói.

4. Củng cố – Dẫn dò.

- GV nêu câu hỏi về nội dung bài.

- Nhận xét tiết học.

- Chuẩn bị: Mở rộng vốn từ: Từ ngữ về học tập. Dấu chấm hỏi.

Bài tập 3:

-HS quan sát tranh.

-Nhóm trưởng mời bạn đọc lại.

-Công viên, vườn hoa,vườn trường

- Các bạn học sinh

- Đang dạo chơi, ngắm hoa

-Thảo luận nhóm.

-Nhận xét.

Tranh 1: Huệ cùng các bạn vào vườn hoa.

Tranh 2: Huệ đang ngắm nhìn những bông hoa.

Tranh 1: Các bạn vui vẻ vào vườn hoa.

Tranh 2: Lan khen hoa đẹp.

HS nêu

Tiết 4
 MÔN: CHÍNH TẢ
BÀI: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI?

I. Mục tiêu

- Nghe - viết chính xác khổ thơ cuối bài Ngày hôm qua đâu rồi ? ; trình bày đúng hình thức bài thơ 5 chữ.
- ' - GV nhắc HS đọc bài thơ Ngày hôm qua đâu rồi ? (SGK) trước khi viết bài CT.
- Giáo dục tính chăm chỉ, cẩn thận

HS trung bình, yếu làm được ít nhất: Bài 2

HS khá, giỏi làm được các bài 2,3,4

II. Chuẩn bị

- GV: Bảng phụ.
- HS: SGK + bảng con + vở.

III. Các hoạt động dạy học.

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Khởi động</u> .</p> <p>2. <u>Bài cũ</u>. Có công mài sắt có ngày nên kim.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi 2 HS lên bảng, GV đọc HS viết bảng: - GV nhận xét. <p>3. <u>Bài mới</u> .</p> <p><u>Giới thiệu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiết hôm nay chúng ta sẽ nghe – viết khổ thơ trong bài tập đọc hôm trước, làm các bài tập và học thuộc thứ tự 10 chữ cái tiếp theo. <p><i>Hoạt động 1: Tìm hiểu bài: (ĐDDH: Bảng phụ)</i></p> <p>Mục tiêu: Hiểu được nội dung chính và biết cách trình bày khổ thơ. Nghe và viết đúng chính tả 1 khổ thơ của bài tập đọc.</p> <p>Cách tiến hành;</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc mẫu khổ thơ cuối. - GV gọi vài HS đọc lại. - GV HD HS nắm nội dung: <ul style="list-style-type: none"> + Khổ thơ này chép từ bài thơ nào? + Khổ thơ là lời của ai nói với ai? + Khổ thơ có mấy dòng? + Chữ đầu mỗi dòng thơ viết như thế nào? + Nên bắt đầu viết từ ô nào trong vở? - GV cho HS viết bảng con những tiếng 	<p>- Hát</p> <p>HS viết bảng con: tảng đá, chạy tản ra.</p> <p>- Vài HS đọc lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Ngày hôm qua đâu rồi. + Lời bố nói với con. + 4 dòng. + Viết hoa. + Bắt đầu từ ô thứ 3 trong vở. - HS viết từ: vở hồng, chăm chỉ, vẫn

<p>dẽ sai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV uốn nắn ,sửa chữa. - GV đọc bài cho HS viết. - GV đọc cho HS soát bài. - GV HD HS chũa lỗi. - GV theo dõi uốn nắn. - GV chấm, chũa bài. <p>Hoạt động 2:Làm bài tập</p> <p><i>Mục tiêu:</i> Nắm được bảng chữ cái, thuộc tên 10 chữ cái.</p> <p><i>Cách tiến hành;.</i></p> <p><u>Bài 2:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS nêu yêu cầu : Điền chữ trong ngoặc đơn vào chỗ trống. - GV HD HS làm bài. - GV gọi 2 HS thực hiện. - GV cho HS nhận xét. - GV cho nhận xét. <p><u>Bài 3:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS nêu yêu cầu. - GV gọi HS đọc tên chữ cái và điền vào bảng theo thứ tự. - GV cho HS nhận xét. - GV cho nhận xét. <p><u>Bài 4:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu. - GV cho HS đọc tên chữ ở cột 3 điền vào chỗ trống ở cột 2 những chữ cái tương ứng. - Học thuộc bảng chữ cái. - GV xoá những cái ở cột 2 - GV xoá cột 3 - GV xoá bảng. <p>4. <u>Củng cố – Dặn dò .</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV luyện viết một số từ(HS còn viết sai) - GV nhận xét bài viết. - Chuẩn bị bài tiết sau.. 	<p>còn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vở chính tả - HS viết bài vào vở. - HS sửa bài, soát bài. <p><u>Bài 2:</u></p> <p>Em chọn chữ nào....chỗ trống?</p> <p>b) cây bang, cái bàn hòn than, cái thang</p> <p><u>Bài 3:</u></p> <p>Thứ tự bảng chữ cái. g , h , i , k , l , m , n , o , ô , σ .</p> <p><u>Bài 4:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nhìn cột 3 đọc lại tên 10 chữ cái. - HS nhìn chữ cái cột 2 đọc lại 10 chữ cái - Thi đua đọc thuộc lòng 10 tên chữ cái. <p>- HS viết bảng con.</p>
---	---

2. BỒI DƯỠNG

Toán	Nội dung thực hiện của học sinh
<p><i>Tên nội dung</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu ý/c - HS đọc đ𝐞 - HS làm bài. - Liên sau của 39 là 40 - Liên trước của 90 là 89

- | | |
|--|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Liên trước của 99 là 98 - Liên sau của 99 là 100 |
|--|---|

Ngày soạn: 16/08/2016

Ngày dạy : 02 /09/2016

Thứ sáu ngày 2 tháng 09 năm 2016

Tiết 1
MÔN: MĨ THUẬT

BÀI : VẼ ĐÂM, VẼ NHẠT

Tiết 2
MÔN: ÂM NHẠC
(Giáo viên chuyên)

BÀI: ÔN TẬP CÁC BÀI HÁT LỚP 1
NGHE HÁT QUỐC CA.

Tiết 3
MÔN: LÀM VĂN
BÀI : TƯ GIỚI THIỆU – CÂU VÀ BÀI

I. Mục tiêu

- Biết nghe và trả lời đúng những câu hỏi về bản thân (BT1) ; nói lại một vài thông tin đã biết về một bạn (BT2).

HS trung bình, yếu làm được ít nhất: Bài 1, 2

HS khá, giỏi, làm được các bài 1,2,3

* KNS:

- Tự nhận thức về bản thân.

- Giao tiếp, cởi mở, tự tin trong giao tiếp, biết lắng nghe ý kiến của người khác.

- GD HS về tình cảm lành mạnh tốt đẹp về bản thân, bạn bè, tình yêu loài vật thiên nhiên xung quanh em.

II. Chuẩn bị.

- GV: Tranh

- HS: SGK, vở.

III. Các hoạt động dạy học.

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. <u>Ôn định lớp</u> . 2. <u>Bài cũ</u> . - GV kiểm tra SGK. 3. <u>Bài mới</u> . <u>Giới thiệu trực tiếp</u> : <u>Hoạt động 1</u> : Trả lời câu hỏi (ĐDDH: tranh)	- Hát HS nhắc lại

<p><i>Mục tiêu:</i> Thực hành hỏi – đáp về bản thân, về 1 bạn. Xem tranh kể lại sự việc.</p> <p><i>Cách tiến hành:</i></p> <p>Bài tập 1</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu của bài. - Dựa vào câu hỏi để hỏi bạn. - HS từng cặp tự giới thiệu về mình. <p>GV nhận xét.</p> <p>Bài tập 2</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dựa vào câu hỏi bài 1 để nói lại những điều em biết về bạn. - GV chốt: Em biết nói về bản thân về bạn chính xác, diễn đạt tự nhiên <p><i>Hoạt động 2:Bài 3</i></p> <p>Thực hành (ĐDDH: tranh)</p> <p><i>Mục tiêu:</i> Viết lại câu chuyện theo nội dung 4 tranh.</p> <p><i>Cách tiến hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS nêu yêu cầu. - GV cho HS kể lại sự việc ở từng tranh, mỗi sự việc kể bằng 1 hoặc 2 câu. <p>-GV cho HS viết lại câu chuyện kể về tranh 3, 4 hoặc cả 4 tranh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS nhận xét,bổ sung. - Sau đó cho HS kể lại toàn bộ câu chuyện. <p>GV nhận xét</p> <p>4. <u>Cùng cỗ – Dặn dò:</u> GD HS: về tình cảm lành mạnh tốt đẹp về bản thân, bạn bè, tình yêu loài vật thiên nhiên xung quanh em.</p> <p>-GV gọi hs tự thuật về mình.</p> <p>- Chuẩn bị: Xem lại những bài đã học.</p>	<p>Bài tập 1</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. - Từng cặp HS: 1 em nêu câu hỏi, 1 em trả lời dựa vào dạng tự thuật. <p>Bài tập 2</p> <p>HS nói những điều biết về bạn.</p> <p><u>Bài 3:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu. - HS nhận xét bổ sung. - Huệ cùng các bạn vào vườn hoa. Thấy một khóm hồng nở hoa Huệ thích lắm. Huệ giơ tay định ngắt 1 bông hồng, Tuấn vội ngăn bạn. Tuấn khuyên Huệ không ngắt hoa. Hoa này là của chung để mọi người cùng ngắm. - HS viết vở <p>HS nêu.</p>
--	---

Tiết 4
MÔN: TOÁN
BÀI: ĐÈ-XI- MÉT

I. *Mục tiêu*

-Biết đè-xi-mét là một đơn vị đo độ dài; tên gọi kí hiệu của nó; biết quan hệ giữa dm và cm, ghi nhớ $1dm = 10cm$.

-Nhận biết được độ lớn của đơn vị đo dm; so sánh độ dài đoạn thẳng trong trường hợp đơn giản; thực hiện phép cộng trừ các số đo độ dài có đơn vị đo là đè-xi-mét.
HS trung bình, yếu làm được ít nhất: Bài 1, 2

HS khá, giỏi, làm được các bài 1,2,

II. Chuẩn bị

-GV: + *Băng giấy có chiều dài 10 cm.*

+ *Các thước thẳng dài 2 dm, 3 dm hoặc 4 dm với các vạch chia cm.*

- HS: SGK, thước có vạch cm.

III. Các hoạt động dạy học.

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ôn định lốp</p> <p>2. <u>Bài cũ.</u> Luyện tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 HS sửa bài: - GV nhận xét. <p>3. <u>Bài mới</u></p> <p><u>Giới thiệu:</u> Nêu vấn đề :</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV: Các em đã học đơn vị đo là cm. Hôm nay các em học đơn vị đo mới là dm. <p><i>Hoạt động 1: Giới thiệu đơn vị đo độ dài Đêximét.</i></p> <p><i>Mục tiêu:</i> Nắm được tên gọi, ký hiệu của dm.</p> <p><i>Cách tiến hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV phát băng giấy cho HS yêu cầu HS đo độ dài và ghi số đo lên giấy. - GV giới thiệu “10 xăngtimét còn gọi là 1 đêximét” - GV ghi lên bảng đêximét. - Đêximét viết tắt là dm - Trên tay các em đã có băng giấy dài 10 cm. Nêu lại số đo của băng giấy theo đơn vị đo là đêximét - GV yêu cầu HS ghi số đo vừa đọc lên băng giấy cách số đo 10 cm. - Vậy 10 cm và 1 dm có quan hệ như thế nào? Hãy so sánh và ghi kết quả lên băng giấy. -GV yêu cầu HS đọc kết quả rồi ghi băng: <p style="text-align: center;">$10 \text{ cm} = 1 \text{ dm}$</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 dm bằng mấy cm? - GV yêu cầu HS chỉ ra trên thước thẳng đoạn có độ dài 1 dm. - GV đưa ra 2 băng giấy yêu cầu HS đo độ dài và nêu số đo. 	<p>- Hát</p> <p>HS làm bài. a c 43 5 + + <u>25</u> <u>21</u> 68 26</p> <p>- HS nêu cách đo, thực hành đo.</p> <p>- Băng giấy dài 10 cm</p> <p>- 1 vài HS đọc lại</p> <p>- 1 vài HS đọc: Băng giấy dài 1 đêximét</p> <p>- HS ghi: $10 \text{ cm} = 1 \text{ dm}$</p> <p>$10 \text{ cm} = 1 \text{ dm}$</p> <p>$1 \text{ dm} = 10 \text{ cm}$</p>

<ul style="list-style-type: none"> - 20 cm còn gọi là gì? - GV yêu cầu HS chỉ ra trên thước đoạn dài 2 dm, 3 dm. - GV cho HS nhận xét. <p>Hoạt động 2: Thực hành</p> <p>Mục tiêu: Làm bài tập về dm.</p> <p>Cách tiến hành:</p> <p><u>Bài 1:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS nêu yêu cầu. - GV cho HS điền “ngắn hơn” hoặc “dài hơn” vào chỗ chấm. - GV lưu ý: Câu a, b so sánh đoạn AB, CD với đoạn 1 dm. - Câu C, D so sánh với đoạn trực tiếp là AB và CD. - GV cho HS nhận xét. <p><u>Bài 2: Tính (theo mẫu)</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV lưu ý: Không được viết thiếu tên đơn vị ở kết quả. - GV gọi HS nêu yêu cầu. - GV cho HS nhầm và nêu kết quả. - GV cho HS nhận xét. - GV nhận xét. <p><u>Bài 3:</u></p> <p>Hs nk làm BT3</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS nêu yêu cầu. - GV lưu ý: Không được dùng thước đo, chỉ ước lượng với 1 dm để đoán ra rồi ghi vào chỗ chấm. - GV theo dõi ,nhận xét. <p>4. <u>Cứng cối – Dặn dò.</u></p> <p>GV nêu $2\text{dm} = \dots\text{cm}$. $4\text{dm} = \dots\text{cm}$.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học. Về nhà làm bài và làm bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp thực hành trên thước cá nhân và kiểm tra lẫn nhau. - Băng giấy dài 20 cm - Còn gọi là 2 dm - 1 số HS lên bảng đo và chỉ ra. - Lớp nhận xét <p><u>Bài 1:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc phần chỉ dẫn trong bài rồi làm. - HS điền. <p>a)...AB lớn hơn 1dm. ...DC bé hơn 1dm.</p> <p>b)...AB dài hơn CD. ...CD ngắn hơn AB.</p> <p><u>Bài 2: Tính (theo mẫu)</u></p> <p>a) $1\text{ dm} + 1\text{ dm} = 2\text{ dm}$ $3\text{ dm} + 2\text{ dm} = 5\text{ dm}$ $8\text{ dm} + 2\text{ dm} = 10\text{ dm}$ $9\text{ dm} + 10\text{ dm} = 19\text{dm}$</p> <p>b) $8\text{ dm} - 2\text{ dm} = 6\text{ dm}$ $16\text{ dm} - 2\text{ dm} = 14\text{ dm}$ $10\text{ dm} - 9\text{ dm} = 1\text{ dm}$ $35\text{ dm} - 3\text{ dm} = 32\text{ dm}$</p> <p><u>Bài 3:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu và thực hiện. ...AB dài khoảng 9cm. ...MN dài khoảng 12 cm. <ul style="list-style-type: none"> - HS làm bảng con. <p style="text-align: center;">$2\text{dm} = 20\text{ cm}$. $4\text{dm} = 40\text{ cm}$.</p>
---	--

Tiết 5 : SHTT

I Mục tiêu:

Tổng kết hoạt động trong tuần qua.

Đề ra phương hướng hoạt động trong tuần tới

II Chuẩn bị:

GV: Công tác tuần.

HS: Bản báo cáo thành tích thi đua của các tổ

III. Hoạt động lên lớp:

Cáo viên	Học sinh
<p>1. Ôn định: Hát</p> <p>2. Nội dung: Gv giới thiệu: Phần làm việc ban cán sự lớp: Gv nhận xét chung: Ưu: Vệ sinh, chuẩn bị sách vở, chuyên cần Tồn tại: Một số em chưa thuộc bảng nhân chia. Gv khen tổ hạng nhất, cá nhân xuất sắc, cá nhân tiên bộ. Công tác tuần tới:</p>	<p>Hát tập thể</p> <p>1. Lớp trưởng điều khiển</p> <p>2. Tổ trưởng các tổ báo cáo về các mặt:</p> <p>3. Học tập</p> <p>4. Chuyên cần</p> <p>5. Kỷ luật, chấp hành nội quy.</p> <p>6. Nề nếp, tác phong, vệ sinh.</p> <p>7. Phong trào</p> <p>8. Cá nhân xuất sắc, tiến bộ.</p>